

Số: /BC - UBND

Đồng Thịnh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Đánh giá kết quả thi hành Luật trồng trọt
(từ ngày 01/01/2020 đến nay)

Thực hiện công văn số 994/UBND – NN&PTNT ngày 09/4/2024 của UBND huyện Ngọc Lặc về việc đề nghị báo cáo tổng kết, đánh giá thi hành luật trồng trọt. UBND xã Đồng Thịnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TRỒNG TRỌT

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trồng trọt

UBND xã tổ chức triển khai tuyên truyền về Luật trồng trọt và các văn bản hướng dẫn thi hành: Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 được Quốc hội thông qua năm 2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020, thay thế Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11. Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2020. Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, và Nghị định số 94/2019/NĐ-CP Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác. Văn bản hợp nhất số 10/VBHN- BNN&PTNT ngày 28 tháng 11 năm 2023.

UBND xã đã tổ chức phổ thông các văn bản hướng dẫn thi hành luật trồng trọt gửi đến tất cả các cán bộ công chức không chuyên trách xã. Tổ chức hội nghị triển khai lồng ghép các nội dung đến toàn thể cán bộ công chức UBND xã, các ông bà trưởng thôn, làng, bí thư chi bộ tại các hội nghị của xã, trên hệ thống loa truyền thanh của xã để người dân biết.

Công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện tuyên truyền Luật trồng trọt trong các buổi tuyên truyền Pháp luật tại các thôn, làng trên địa bàn xã (7/7 thôn, làng)
(Phụ lục I kèm theo)

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người tham gia hoạt động trồng trọt

Từ năm 2020 đến nay UBND xã Đồng Thịnh đã phối hợp với Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Ngọc Lặc mở các lớp tập huấn kiến thức về sử dụng phân bón thuốc BVTV, kỹ thuật thâm canh phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, tổ chức mô hình trình diễn giống lúa mới trên địa bàn xã

3. Công tác ban hành văn bản (Phụ lục II kèm theo)

Đảng ủy, HĐND xã ban hành Nghị quyết phát triển kinh tế xã hội năm, căn cứ Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã UBND xã xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, giao chỉ tiêu phát triển diện tích cây trồng chủ lực, chỉ tiêu

chuyển đổi đất trồng lúa đến từng thôn, làng.

UBND xã Đồng Thịnh ban hành phương án sản xuất từng vụ sản xuất hàng năm. Tổ chức Hội nghị triển khai phương án sản xuất và chỉ đạo nhân dân tổ chức thực hiện.

Ban hành các văn bản hướng dẫn tăng cường kiểm tra phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV đúng kỹ thuật.

Phô tô các văn bản hướng dẫn thi hành luật: Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác. Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;....

(Phụ lục II kèm theo)

4. Kinh phí thực hiện (Phụ lục III kèm theo)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THI HÀNH LUẬT TRỒNG TRỌT

1. Về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực thực hiện hoạt động trồng trọt tại địa phương (cấp xã, thôn, làng)

- Đối với cấp xã: Bộ máy, nguồn nhân lực thực hiện hoạt động trồng trọt là ban nông nghiệp xã (bao gồm chủ tịch hoặc phó chủ tịch làm trưởng ban, các thành viên là công chức chuyên môn và cán bộ không chuyên trách xã, địa chính, khuyến nông, thú y, cán bộ kiểm lâm địa bàn, trưởng các ngành đoàn thể chính trị - xã hội của xã)

- Đối với cấp thôn, làng: Trưởng thôn, làng và các ban ngành đoàn thể của thôn, làng tuyên truyền, giám sát các hộ trồng trọt, chăn nuôi thực hiện tốt các quy định của pháp luật, đảm bảo sản xuất nông sản đạt chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Chỉ đạo, tổ chức quản lý nhà nước về hoạt động trồng trọt của địa phương

a) Chính sách về hoạt động trồng trọt:

- Thống kê, điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt; thông tin và dự báo thị trường; xây dựng chiến lược phát triển trồng trọt; xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hoạt động trồng trọt;

- Đào tạo nguồn nhân lực về khuyến nông cho vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Đào tạo nguồn nhân lực; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, khuyến nông trong trồng trọt.

- Liên kết sản xuất, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, canh tác hữu cơ; chuyển đổi cơ cấu cây trồng; canh tác trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, phát triển vùng nguyên liệu phục vụ nhà máy chế biến; quản lý vùng trồng và truy xuất nguồn gốc;

b) Hoạt động khoa học và công nghệ trong trồng trọt

- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới trong canh tác, bảo quản và chế biến; canh tác hữu cơ, canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, phân tích, đánh giá điều kiện sản xuất ban đầu

trong trồng trọt, đánh giá nông hóa, thổ nhưỡng phục vụ sản xuất hàng hóa tập trung; xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ bảo quản, chế biến; sản xuất phân bón hữu cơ, chế phẩm sinh học; canh tác hữu cơ; cơ giới hóa.

d) Quản lý sản xuất, buôn bán, chất lượng giống cây trồng

đ) Quản lý về canh tác

- Hướng dẫn, ban hành quy trình sản xuất;
- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa;
- Bảo vệ và sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước;
- Phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung;
- Hợp tác, liên kết sản xuất;
- Quản lý và cấp mã số vùng trồng;

3. Tổ chức thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, đình chỉ, phục hồi, thu hồi, hủy bỏ quyết định, giấy phép, giấy chứng nhận trong hoạt động trồng trọt theo thẩm quyền và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử;

4. Công tác kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động trồng trọt theo thẩm quyền (*Phụ lục IV kèm theo*)

a) Về cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành

b) Về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động trồng trọt theo thẩm quyền

5. Phối hợp chỉ đạo thực hiện về hoạt động trồng trọt Đánh giá sự phối hợp thực hiện về hoạt động trồng trọt giữa các khối đoàn thể ở địa phương; của địa phương với huyện.

- Tình hình sản xuất trồng trọt, dịch bệnh gây hại được cập nhật, báo cáo thường xuyên giữa các khối đoàn thể của xã và huyện, tạo nên sự thống nhất hài hòa trong việc chỉ đạo, định hướng và triển khai các nhiệm vụ về trồng trọt và bảo vệ thực vật.

- Công tác phối hợp hài hòa giữa địa phương và huyện đã góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp trên địa bàn được thực hiện tương đối tốt. Các nội dung của quy chế phối hợp được quán triệt sâu rộng đến các cơ quan, đơn vị đã góp phần nâng cao nhận thức và việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Các đơn vị trực tiếp phối hợp đều xác định rõ trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ, chủ động trao đổi thông tin, nội dung công việc, cùng bàn bạc, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Từ đó, hiệu quả công tác phối hợp ngày càng được nâng cao. Ngoài ra, UBND xã thường xuyên chỉ đạo Ban nông nghiệp, cán bộ khuyến nông phối hợp các thôn làng triển khai thực hiện các nhiệm vụ về trồng trọt, BVTV, khuyến nông trên địa bàn, chương trình quản lý dịch hại, quản lý cây trồng, mô hình khuyến nông, giám sát nông sản, giám sát tổ chức, cá nhân cung ứng DVNN trên địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá về kết quả đạt được

Các chính sách có liên quan đến thi hành Luật trồng trọt của cấp trên trong những năm qua đã cơ bản được bà con nhân dân trên địa bàn xã được tiếp thu và từng bước triển khai tổ chức thực hiện, vai trò, trách nhiệm trong việc

phối hợp tuyên truyền, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ xã xuống đến các thôn ngày càng được đổi mới hơn, công tác thông tin tuyên truyền ngày càng được mở rộng, tính tiên phong gương mẫu trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong việc thi hành pháp Luật về trồng trọt cũng ngày càng được chú trọng hơn.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế: Công tác thi hành Luật trồng trọt đây là một chủ trương lớn đối với Đảng và nhà nước ta, tuy nhiên trong những năm qua việc triển khai tổ chức thực hiện Luật trồng trọt trên địa bàn xã đôi lúc chưa được qua tâm kịp thời, chưa có tính đột phá, tính sáng tạo và chưa có nhiều các mô hình liên doanh, liên kết trong trồng trọt, trong những năm qua chưa ban hành được nhiều văn bản, tổ chức được nhiều các hội nghị mang tính chuyên đề để triển khai, quán triệt thi hành Luật trồng trọt..

b) Nguyên nhân: Do trình độ dân trí không đồng đều, địa hình xã miền núi đồng đất không bằng phẳng, nhân dân đang nặng truyền thống, kinh nghiệm canh tác cũ, chưa mạnh dạn đầu tư chuyển đổi cây trồng, đa số người trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã đi làm ăn xa, đội ngũ cán bộ từ xã xuống đến các thôn còn nhiều bất cập, do đó công tác triển khai, quán triệt thi hành Luật trồng trọt trên địa bàn xã cũng còn nhiều hạn chế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề xuất, kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo tổng kết thi hành Luật trồng trọt trên địa bàn xã Lộc Thịnh trong những năm qua, kính mong các cấp các ngành quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo, để trong những năm tới sớm khắc phục những hạn chế, tồn tại để thực hiện tốt các nội dung về thi hành Luật trồng trọt ở địa phương./.

Nơi nhận:

- UBND huyện, phòng NN&PTNT (để B/c);
- TT Đảng uỷ - HĐND (b/c);
- MTTQ, đoàn thể xã
- Các thôn, làng (t/h);
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH

Quách Văn Tường

Phụ lục I.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trồng trọt

1. Đối tượng phổ biến, tuyên truyền

Năm	Cán bộ, Công chức	Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan về trồng trọt	Viện nghiên cứu, Trường và các Trung tâm	Ghi chú
2020	20			
2021	20			
2022	20			
2023	19			
2024	19			

2. Hình thức thông tin, phổ biến, tuyên truyền

STT	Hình thức	Số lượng trong 5 năm qua	Đối tượng được thụ hưởng
1	Sách báo		
2	Bản tin pháp luật		
3	Tờ gấp, tờ rơi		
4	Băng, đĩa hình		
5	Hội nghị	40	2246
6	Hội thi		
7	Hội thảo		
8	Tập huấn	4	254
9	Các hình thức khác (nói chuyện, sổ tay pháp luật, tài liệu bản giấy hoặc bản điện tử, ...)	Công văn hướng dẫn gửi các thôn, làng	

Phụ lục II.

Ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thi hành pháp luật về hoạt động trồng trọt trên địa bàn

STT	Loại văn bản	Số hiệu	Trích yếu	Ngày ký	Cơ quan ban hành
I	Văn bản QPPL do UBND, HĐND ban hành				
1					
2					
3	Nghị quyết	Số 37 /NQ - HĐND	V/v phê chuẩn KH PTKT – XH 5 năm GD 2021 - 2025	Ngày 08/01/2020	HĐND
4	Nghị quyết	Số 54/NQ - HĐND	Về nhiệm vụ PTKT – XH năm 2021	Ngày 31/01/2021	HĐND
5	Nghị quyết	Số 21/NQ - HĐND	Về nhiệm vụ PTKT – XH năm 2022	Ngày 10/01/2022	HĐND
6	Nghị quyết	Số 29/NQ - HĐND	Về nhiệm vụ PTKT – XH năm 2023	Ngày 04/02/2023	HĐND
7					
...					
III	Văn bản khác				
1	Kế hoạch				
2	Chương trình				
3	Đề án				
...	Văn bản khác				

Phụ lục III.

Kinh phí cho công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thi hành Luật Trồng trọt

1. Nội dung chi cho công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thi hành Luật Trồng trọt

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Tổng kinh phí	Ban hành văn bản	Tổ chức bộ máy quản lý	Kiểm tra	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trồng trọt	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	Chi khác
2020							
2021							
2022							
2023							
2024							

2. Nguồn kinh phí chi cho công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thi hành Luật Trồng trọt

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Tổng kinh phí	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	Hỗ trợ của doanh nghiệp	Nguồn khác
2020					
2021					
2022					
2023					
2024					

Phụ lục IV.

Kết quả kiểm tra xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trồng trọt

[illegible]

Phụ lục V.

Các nội dung quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, vướng mắc trong thực tiễn cần được sửa đổi, bổ sung trong Luật Trồng trọt

STT	Tên văn bản/nội dung	Quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, những vấn đề vướng mắc trong thực tiễn (Nêu rõ điều, khoản, điểm)	Thuyết minh	Đề xuất hướng xử lý (Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới)	Ghi chú
I	Các nội dung có mâu thuẫn, chồng chéo trong Luật Trồng trọt				
1	Nhóm quy định chung (nếu có)				
					
2	Nhóm các quy định về giống cây trồng (nếu có)				
					
3	Nhóm các quy định về canh tác (nếu có)				
					
4	- Nhóm các quy định về thu hoạch, sơ chế biến bảo quản, chế biến, thương mại và quản lý chất lượng sản phẩm cây trồng (nếu có)				
					
II	Các quy định pháp luật chuyên ngành khác có mâu thuẫn, chồng chéo với Luật Trồng trọt				
					
III	Những nội dung chưa có quy định, cần được bổ sung trong Luật Trồng trọt				
					